

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2021/HS-ST

Ngày: 28-9- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Thạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Trương
2. Bà Hoàng Thị Bích Ngọc

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Thị T, sinh năm 1966 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp PT, xã PB, huyện TP, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); chồng Lìu A L (1965), có 03 người con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

2/ Lìu Phương U, sinh năm 1993 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: PT, xã PB, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lìu A L (1965) và bà Nguyễn Thị T (1966); chồng con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

- Người làm chứng:

- a) Bà Ôn Thị S, sinh năm 1951 (*vắng mặt*)
- b) Ông Lìu A L, sinh năm 1965 (*vắng mặt*)
- c) Ông Lìu Quang T, sinh năm 1990 (*vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: Ấp PT, xã PB, huyện TP, tỉnh ĐN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ, ngày 12/5/2021, tại nhà Nguyễn Thị T tại ấp Phú Thành, xã Phú Bình, Công an huyện Tân Phú phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị T và Lìu Phương U có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi đề.

Tang vật thu giữ: 04 tờ phoi đề, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J6 màu đỏ, số tiền 15.000.000đ, 01 máy tính hiệu Flexio.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 11/5/2021 và ngày 12/5/2021, T đứng ra nhận ghi đề cho những người dân xung quanh chơi, T chơi thắng thua trực tiếp với các con bạc. Số tiền dùng vào việc đánh bạc ngày 11/5/2021 là 11.854.000đ, số tiền dùng vào việc đánh bạc ngày 12/5/2021 là 7.010.000đ.

Khi có người có nhu cầu đánh đề sẽ nhắn tin vào điện thoại cho T các con số chọn, số tiền đặt cược. Hằng ngày lúc 18 giờ 15 phút, sau khi có kết quả số số của công ty xổ số kiến thiết Miền Bắc thì T sẽ căn cứ vào kết quả mở thưởng để trả tiền đánh bạc cho người chơi. T và những người chơi thỏa thuận hình thức chơi: “Đá” gồm 02 cặp số, 03 cặp số, 04 cặp số; mỗi cặp 02 con số, kết quả thắng thua dựa vào số cuối của tất cả các giải, trừ giải bảy; “bao lô” hay còn gọi là “đọc”, gồm bao lô 02 con số và bao lô 03 con số, trong đó bao lô con 02 số thắng thua dựa vào số cuối của tất cả các giải, bao lô con 03 số kết quả thắng thua dựa vào số cuối của tất cả các giải từ đặc biệt đến giải sáu; “xiu chủ” gồm con 03 số kết quả thắng thua dựa vào số cuối của giải sáu; “đầu-đuôi” gồm 02 con số kết quả thắng thua dựa vào số cuối của giải đặc biệt và giải bảy. Về tỷ lệ cá cược, hình thức chơi “xiu chủ” và “bao lô” 03 con số có mức thắng cược là 1.000đồng ăn 70.000đồng.

Trong 04 tờ phoi đề Cơ quan điều tra thu giữ có 02 tờ phoi đề ghi ngày 11/5/2021; 02 tờ phoi đề ghi ngày 12/5/2021. Xác định số tiền mà T và những người chơi dùng vào việc đánh bạc trong ngày 11/5/2021 là 6.954.000đ, ngày 12/5/2021 là 7.010.000đ. Căn cứ kết quả điều tra xác định ngày 11/5/2021 có một người chơi (không xác định được nhân thân, lai lịch) thắng với hình thức bao lô số 52 với số tiền là 70.000đ, số tiền T chi trả là 4.900.000đ. Như vậy số tiền dùng vào việc đánh bạc của T ngày 11/5/2021 là 11.854.000đ.

U có vai trò giúp sức cho T. Khi T mệt thì U sẽ giúp bằng cách căn cứ vào con số và số tiền mà người chơi đề nhắn tin qua điện thoại và ghi ra giấy rồi đưa lại cho T. Ngày 12/5/2021, U đang ghi đề từ điện thoại ra giấy cho T thì bị bắt quả tang.

Cáo trạng số 96/CT-VKSTP-ĐN ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Thị T,

Lìu Phương U về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hình thức đánh bạc, số tiền dùng vào việc đánh bạc như cáo trạng mô tả là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú thực hiện quyền công tố đã luận tội, phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của các bị cáo và giữ nguyên quan điểm quyết định truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng:

Phạm tội 02 lần trở lên.

Tình tiết giảm nhẹ:

+ Các bị cáo được áp dụng các tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T đang điều trị bệnh trực tràng nghi K và có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo U có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cụ thể như sau:

- Nguyễn Thị T từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ.

- Lìu Phương U 20.000.000đ đến 30.000.000đ;

Về xử lý vật chứng: Đề tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại di động; số tiền 15.000.000đ; 01 máy tính.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng mô tả. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của từng các bị cáo như sau:

Trong ngày 11/5/2021, 12/5/2021 các bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi đề. Số tiền dùng vào việc đánh bạc cụ thể như sau: Ngày 11/5/2021 là 11.854.000đ, ngày 12/5/2021 là 7.010.500đ.

Các bị cáo cố ý xâm phạm đến trật tự công cộng. Bản thân đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Do đó hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, tệ nạn cờ bạc diễn ra ngày càng phức tạp và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác. Vì vậy, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội, cần thiết phải xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

[4.1] Các bị cáo phạm tội 2 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo T đang điều trị bệnh trực tràng nghi K; các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.3] Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên không cần áp dụng hình phạt tù mà chỉ xử phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, các bị cáo đã được áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo T có vai trò chính, là người thực hành. Bị cáo U có vai trò người giúp sức nên hình phạt của T cao hơn U.

[7] Về các biện pháp tư pháp:

Số tiền 15.000.000đ các bị cáo thu lợi từ việc đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tịch thu phát mãi sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J6 màu đỏ, 01 máy tính hiệu Flexio.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị T, Liu Phương U phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt:

- Nguyễn Thị T 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

- Liu Phương U 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu) theo biên lai thu số 002035 ngày 30/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

- Tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J6 màu đỏ, 01 máy tính hiệu Flexio. Theo biên bản ngày 30/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát huyện Tân Phú;
- Cơ quan CSĐT huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Thạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA